

Về phần tài sản riêng: Tại đơn khởi kiện ngày 06/7/2017 và bản tự khai ngày 06 tháng 7 năm 2017 chị Lê Thị H trình bày: Chị được bố, mẹ đẻ, chị gái, em trai cho chị làm của hồi môn trong ngày cưới là 8 chỉ vàng = 26.400.000đ(Hai mươi sáu triệu bốn trăm ngàn đồng) hiện tại mẹ chồng chị là bà NguyễnThị T, trú tại Thôn 5, xã Thiệu Giao, huyện Thiệu Hóa, tỉnh Thanh Hóa đang giữ. Ly hôn chị đề nghị Tòa án giải quyết yêu cầu bà T trả lại số vàng trên cho chị.

Đến ngày 22 tháng 8 năm 2017 chị Lê Thị H đã xin rút một phần yêu cầu khởi kiện, chị H không yêu cầu Tòa án giải quyết về phần tài sản riêng của chị và đã được Tòa án chấp nhận.

Về phía bị đơn là anh Lê Đình T, sau khi thụ lý vụ án,Tòa án đã thực hiện đầy đủ các bước tố tụng đảm bảo quyền của Anh theo luật định, trình tự tiến hành hợp lệ theo đúng quy định của pháp luật, nhưng anh Lê Đình T không đến Tòa để giải quyết vụ án.Vì vậy quan điểm của Anh không được thể hiện.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ trên cơ sở xem xét đánh giá khách quan toàn diện các chứng cứ, xét yêu cầu của các đương sự, Hội đồng xét xử xét thấy:

[1]Về tố tụng: Anh Lê Đình T đã được nhận thông báo về việc thụ lý vụ án, đã được Tòa án tổng đạt hợp lệ các thông báo yêu cầu Anh có mặt tại Tòa án để thực hiện các bước tố tụng theo quy định của pháp luật, đã được triệu tập đến phiên tòa lần thứ hai nhưng vẫn vắng mặt không có lý do.Căn cứ vào khoản 3 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự Toà án tiến hành xét xử vụ án theo thủ tục chung:

Về hôn nhân: Chị Lê Thị H và anh Lê Đình T đăng ký kết hôn ngày 19 tháng 01 năm 2016 tại UBND xã Thiệu Giao, huyện Thiệu Hóa, tỉnh Thanh Hóa trên cơ sở tự nguyện như vậy là hôn nhân hợp pháp.

Quá trình chung sống vợ chồng hòa thuận hạnh phúc được một thời gian ngắn, do tính tình không hợp, bất đồng quan điểm sống dẫn đến phát sinh mâu thuẫn vợ chồng, từ đó mất lòng tin về nhau, mâu thuẫn ngày càng trầm trọng, không còn tình cảm nên Anh, Chị đã ly thân từ tháng 6 năm 2016 đến nay mỗi người sống một nơi, cuộc sống của ai người đó tự lo không ai quan tâm đến ai. Nay xét thấy tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được chị Lê Thị H đề nghị Toà án giải quyết cho Chị được ly hôn anh Lê ĐìnhT.

[2]Xét yêu cầu xin ly hôn của chịLê Thị H thấy:

Quá trình giải quyết vụ án Toà án đã nhiều lần triệu tập cả hai Anh, Chị đến Tòa án để hòa giải cho vợ chồng thấy được trách nhiệm của mình để cùng nhau xây hạnh phúc gia đình nhưng anh Lê Đình T chống đối không đến Toà để giải quyết vụ án,chứng tỏ anh Lê Đình T không có trách nhiệm với hạnh phúc gia đình Anh,Chị đã tạo dựng. Hiện tại Anh,Chị đã ly thân từ tháng 6 năm 2016 cho đến nay mỗi người sống một nơi không ai quan tâm đến ai, đời sống chung không còn, điều này cho thấy tình cảm vợ chồng giữa Anh, Chị đã mâu thuẫn đến mức trầm trọng không

thể cải thiện được, mục đích hôn nhân không đạt được. Vì vậy áp dụng điều 51;56 luật hôn nhân gia đình chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của chị Lê Thị H.

[3]Về con chung: Vợ chồng có 1 con chung với nhau là: Lê Anh T, sinh ngày 08 tháng 11 năm 2016. Ly hôn nguyện vọng của chị xin trực tiếp nuôi dưỡng cháu cho đến khi cháu trưởng thành, không yêu cầu anh T phải đóng góp nuôi con chung cùng chị.

Hiện tại cháu Lê Anh T đang ở với chị Hiền, theo chị lâu nay anh T không quan tâm gì đến cháu, một mình chị nuôi con, yêu cầu của Chị là hoàn toàn tự nguyện nên chấp nhận giao cháu cho chị H trực tiếp nuôi dưỡng cháu cho đến khi cháu trưởng thành. Anh Lê Đình T không phải đóng góp cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản: Chị H không đề nghị toà án giải quyết. Không xét.

Về án phí: Chị H phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm theo luật định .

Từ các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng: Điều 51, 56, 81, khoản 1,2 điều 82, 83 Luật hôn nhân gia đình năm 2014; khoản 4 điều 147, khoản 3 điều 228, 271 và điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự; điểm a khoản 5 điều 27 nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về án phí, lệ phí Tòa án, điểm 1.1, tiểu mục 1, Mục II phần A Danh mục án phí, lệ phí Tòa án ban hành kèm theo nghị Quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016.

Về hôn nhân: Chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của chị Lê Thị H.

Xử: Chị Lê Thị H được ly hôn anh Lê Đình T.

Về con chung: Giao cháu Lê Anh T cho chị Hiền trực tiếp nuôi dưỡng chăm sóc cho đến khi cháu trưởng thành. Chấp nhận ý kiến của chị Lê Thị H, anh Lê Đình T không phải cấp dưỡng nuôi con chung cùng chị H cho đến khi chị H có yêu cầu, anh Lê Đình T được quyền thăm nom con chăm sóc con chung, chị Lê Thị H và các thành viên trong gia đình không được cản trở ngăn cấm.

Về tài sản: Chị Lê Thị H không yêu cầu Tòa án giải quyết không xét.

Về án phí: Chị Lê Thị H phải nộp 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) án phí ly hôn sơ thẩm, tiền tạm ứng án phí chị Lê Thị H đã nộp 300.000đ (ba trăm nghìn đồng). Theo biên lai số AA/2014/0001183 ngày 06 tháng 7 năm 2017 Tại chi cục thi hành án dân sự huyện Thiệu Hoá được chuyển thành án phí. Chị Hiền đã nộp đủ án phí.

Trả lại cho chị Lê Thị H 600.000đ (Sáu trăm ngàn đồng) tiền tạm ứng án phí yêu cầu chia tài sản chị H đã nộp theo biên lai số: AA/2014/0001184 ngày 06 tháng 7 năm 2017 tại chi Cục thi hành án huyện Thiệu Hóa.

Án xử sơ thẩm có mặt nguyên đơn, vắng mặt bị đơn. Tuyên bố cho Chị Lê Thị H được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đối với anh

Lê Đình T được quyền kháng bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày tổng đạt hợp lệ.

Nơi nhận:

- VKS Thiệu Hoá
- Các đương sự
- Thi hành án
- Giám đốc án
- Lưu hồ sơ

**T/M. Hội đồng xét xử sơ thẩm
Thẩm phán**

Lê Đình Thông

**TAND HUYỆN THIỆU HOÁ
TỈNH THANH HOÁ**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự Do - Hạnh phúc.**

Bản án số: 32/2017/HNGĐ-ST

Ngày 23/11/2017

V/v: *Ly hôn, tranh chấp về nuôi
con khi ly hôn.*

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THIỆU HOÁ, TỈNH THANH HOÁ

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Lê Đình Thông

Hội thẩm nhân dân: Ông Lê Ngọc Hưng và ông Lê Dũng Tấn

Thư ký phiên toà: Bà Vũ Thị Quy, Thư ký Tòa án nhân dân Thiệu Hoá, Thanh Hóa.

Ngày 23 tháng 11 năm 2017 Tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Thiệu Hóa, tỉnh Thanh Hóa xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 96/2017/TLST- HNGĐ ngày 06 tháng 7 năm 2017. Về ly hôn, tranh chấp về nuôi con khi ly hôn. Theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 30/2017/QĐXX-ST ngày 05 tháng 10 năm 2017 và quyết định hoãn phiên tòa số 13/2017/QĐST - HNGĐ ngày 26/10/2017 giữa:

Nguyên đơn: Chị Lê Thị H, sinh năm 1995.

Nơi đăng ký NKTT: Thôn 3, xã Thiệu Châu, huyện Thiệu Hoá, tỉnh Thanh Hóa.

Bị đơn: Anh Lê Đình T, sinh năm 1989.

Nơi đăng ký NKTT: Thôn 5, xã Thiệu Giao, huyện Thiệu Hoá, tỉnh Thanh Hóa.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Trong đơn khởi kiện về việc xin ly hôn viết ngày 06 tháng 7 năm 2017 và bản tự khai ngày 06 tháng 7 năm 2017 chị Lê Thị H trình bày:

Chị và anh Lê Đình T đăng ký kết hôn ngày 19 tháng 01 năm 2016 tại UBND xã Thiệu Giao, huyện Thiệu hóa, tỉnh Thanh Hóa. Trên cơ sở tự nguyện.

Quá trình chung sống vợ chồng hòa thuận hạnh phúc được 4 tháng thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân do tính tình không hợp, bất đồng quan điểm với nhau, mâu thuẫn ngày càng trầm trọng, không còn tình cảm nên Anh,Chị đã ly thân nhau từ tháng 6 năm 2016 đến nay mỗi người sống một nơi, cuộc sống của ai người đó tự lo không ai quan tâm đến ai. Nay xét thấy tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được chị Lê Thị H đề nghị Toà án giải quyết cho Chị được ly hôn anh Lê Đình T.

Về con chung:Vợ chồng có 01 con chung với nhau là: Lê Anh T, sinh ngày 08 tháng 11 năm 2016. Hiện nay cháu đang ở với chị. Ly hôn nguyện vọng của chị xin trực tiếp nuôi dưỡng cháu cho đến khi cháu trưởng thành, không yêu cầu anh T phải đóng góp nuôi con chung cùng chị.

Về tài sản:Vợ chồng không có tài sản chung, không có nợ chung, kinh tế không vướng mắc gì với nhau không đề nghị toà án giải quyết.

Về phần tài sản riêng: Tại đơn khởi kiện ngày 06/7/2017 và bản tự khai ngày 06 tháng 7 năm 2017 chị Lê Thị H trình bày: Chị được bố, mẹ đẻ, chị gái, em trai cho chị làm của hồi môn trong ngày cưới là 8 chỉ vàng = 26.400.000đ(Hai mươi sáu triệu bốn trăm ngàn đồng) hiện tại mẹ chồng chị là bà NguyễnThị T, trú tại Thôn 5, xã Thiệu Giao, huyện Thiệu Hóa, tỉnh Thanh Hóa đang giữ. Ly hôn chị đề nghị Tòa án giải quyết yêu cầu bà T trả lại số vàng trên cho chị.

Đến ngày 22 tháng 8 năm 2017 chị Lê Thị H đã xin rút một phần yêu cầu khởi kiện, chị H không yêu cầu Tòa án giải quyết về phần tài sản riêng của chị và đã được Tòa án chấp nhận.

Về phía bị đơn là anh Lê Đình T, sau khi thụ lý vụ án,Tòa án đã thực hiện đầy đủ các bước tố tụng đảm bảo quyền của Anh theo luật định, trình tự tiến hành hợp lệ theo đúng quy định của pháp luật, nhưng anh Lê Đình T không đến Tòa để giải quyết vụ án.Vì vậy quan điểm của Anh không được thể hiện.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ trên cơ sở xem xét đánh giá khách quan toàn diện các chứng cứ, xét yêu cầu của các đương sự, Hội đồng xét xử xét thấy:

[1]Về tố tụng: Anh Lê Đình T đã được nhận thông báo về việc thụ lý vụ án, đã được Tòa án tổng đạt hợp lệ các thông báo yêu cầu Anh có mặt tại Tòa án để thực hiện các bước tố tụng theo quy định của pháp luật, đã được triệu tập đến phiên tòa lần thứ hai nhưng vẫn vắng mặt không có lý do.Căn cứ vào khoản 3 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự Toà án tiến hành xét xử vụ án theo thủ tục chung:

Về hôn nhân: Chị Lê Thị H và anh Lê Đình T đăng ký kết hôn ngày 19 tháng 01 năm 2016 tại UBND xã Thiệu Giao, huyện Thiệu Hóa, tỉnh Thanh Hóa trên cơ sở tự nguyện như vậy là hôn nhân hợp pháp.

Quá trình chung sống vợ chồng hòa thuận hạnh phúc được một thời gian ngắn, do tính tình không hợp, bất đồng quan điểm sống dẫn đến phát sinh mâu thuẫn vợ chồng, từ đó mất lòng tin về nhau, mâu thuẫn ngày càng trầm trọng, không còn

tình cảm nên Anh, Chị đã ly thân từ tháng 6 năm 2016 đến nay mỗi người sống một nơi, cuộc sống của ai người đó tự lo không ai quan tâm đến ai. Nay xét thấy tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được chị Lê Thị H đề nghị Toà án giải quyết cho Chị được ly hôn anh Lê Đình T.

[2]Xét yêu cầu xin ly hôn của chị Lê Thị H thấy:

Quá trình giải quyết vụ án Toà án đã nhiều lần triệu tập cả hai Anh, Chị đến Tòa án để hòa giải cho vợ chồng thấy được trách nhiệm của mình để cùng nhau xây hạnh phúc gia đình nhưng anh Lê Đình T chống đối không đến Tòa để giải quyết vụ án, chứng tỏ anh Lê Đình T không có trách nhiệm với hạnh phúc gia đình Anh, Chị đã tạo dựng. Hiện tại Anh, Chị đã ly thân từ tháng 6 năm 2016 cho đến nay mỗi người sống một nơi không ai quan tâm đến ai, đời sống chung không còn, điều này cho thấy tình cảm vợ chồng giữa Anh, Chị đã mâu thuẫn đến mức trầm trọng không thể cải thiện được, mục đích hôn nhân không đạt được. Vì vậy áp dụng điều 51;56 luật hôn nhân gia đình chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của chị Lê Thị H.

[3]Về con chung: Vợ chồng có 1 con chung với nhau là: Lê Anh T, sinh ngày 08 tháng 11 năm 2016. Ly hôn nguyện vọng của chị xin trực tiếp nuôi dưỡng cháu cho đến khi cháu trưởng thành, không yêu cầu anh T phải đóng góp nuôi con chung cùng chị.

Hiện tại cháu Lê Anh T đang ở với chị Hiền, theo chị lâu nay anh T không quan tâm gì đến cháu, một mình chị nuôi con, yêu cầu của Chị là hoàn toàn tự nguyện nên chấp nhận giao cháu cho chị H trực tiếp nuôi dưỡng cháu cho đến khi cháu trưởng thành. Anh Lê Đình T không phải đóng góp cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản: Chị H không đề nghị toà án giải quyết. Không xét.

Về án phí: Chị H phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm theo luật định .

Từ các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng: Điều 51, 56, 81, khoản 1,2 điều 82, 83 Luật hôn nhân gia đình năm 2014; khoản 4 điều 147, khoản 3 điều 228, 271 và điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự; điểm a khoản 5 điều 27 nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về án phí, lệ phí Tòa án, điểm 1.1, tiểu mục 1, Mục II phần A Danh mục án phí, lệ phí Tòa án ban hành kèm theo nghị Quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016.

Về hôn nhân: Chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của chị Lê Thị H.

Xử: Chị Lê Thị H được ly hôn anh Lê Đình T.

Về con chung: Giao cháu Lê Anh T cho chị Hiền trực tiếp nuôi dưỡng chăm sóc cho đến khi cháu trưởng thành. Chấp nhận ý kiến của chị Lê Thị H, anh Lê Đình T không phải cấp dưỡng nuôi con chung cùng chị H cho đến khi chị H có yêu cầu, anh Lê Đình T được quyền thăm nom con chăm sóc con chung, chị Lê Thị H và các thành viên trong gia đình không được cản trở ngăn cấm.

Về tài sản: Chị Lê Thị H không yêu cầu Tòa án giải quyết không xét.

Về án phí: Chị Lê Thị H phải nộp 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) án phí ly hôn sơ thẩm, tiền tạm ứng án phí chị Lê Thị H đã nộp 300.000đ (ba trăm nghìn đồng). Theo biên lai số AA/2014/0001183 ngày 06 tháng 7 năm 2017 Tại chi cục thi hành án dân sự huyện Thiệu Hoá được chuyển thành án phí. Chị Hiền đã nộp đủ án phí.

Trả lại cho chị Lê Thị H 600.000đ (Sáu trăm ngàn đồng) tiền tạm ứng án phí yêu cầu chia tài sản chị H đã nộp theo biên lai số: AA/2014/0001184 ngày 06 tháng 7 năm 2017 tại chi Cục thi hành án huyện Thiệu Hóa.

Án xử sơ thẩm có mặt nguyên đơn, vắng mặt bị đơn. Tuyên bố cho Chị Lê Thị H được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đối với anh Lê Đình T được quyền kháng bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày tổng đạt hợp lệ.

Nơi nhận:

- VKS Thiệu Hoá
- Các đương sự
- Thi hành án
- Giám đốc án
- Lưu hồ sơ

T/M. Hội đồng xét xử sơ thẩm
Thẩm phán

Lê Đình Thông